

Bản án số: **73/2025/KDTM-ST**

Ngày: 29-9-2025

V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Thanh Sang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Xuân Đào.

2. Ông Nguyễn Thái Sơn.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/9/2025 tại Tòa án nhân dân Khu vực 3 – TP.HCM (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/TLST-KDTM ngày 03/10/2024 về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 215/2025/QĐXXST-KDTM ngày 11/8/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 194/2025/QĐST-KDTM ngày 04/9/2025, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn: Công ty TNHH bê tông M.***

Địa chỉ: ấp 1, xã B, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn T– Theo Văn bản ủy quyền số ngày 27/5/2024 (có đơn xin vắng mặt).

- ***Bị đơn: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V .***

Địa chỉ: 19 đường 26A, Phường B, TP.HCM

ĐDTP: Ông Trần Tuấn H - Giám đốc.

Cư trú: 218/5 Trần P, Phường A, TP.HCM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các Bản tự khai, các phiên họp kiểm tra, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải - người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

- Vào ngày 17/08/2022, giữa Công ty TNHH bê tông M (gọi tắt là công ty M) và Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V (gọi tắt là công ty V) cùng nhau đồng thuận ký kết Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm số: 1708/2022/HĐBT-MQ về việc mua bán bê tông thương phẩm.

Nội dung công ty V đồng ý mua và công ty M đồng ý cung cấp bê tông thương phẩm.

Sau khi ký Hợp đồng mua bán bê tông thương phẩm số: 1708/2022/HĐBT-MQ thì quá trình mua bán của 02 bên thể hiện rõ theo Biên bản đối chiếu công nợ ngày 18/5/2024 của công ty M.

Trong quá trình mua bán thì công ty M bán cho công ty V số hàng hóa tổng cộng là: 1.784.447.500 đồng.

Công ty V đã thanh toán cho công ty M 4 lần cụ thể như sau:

- Ngày 12/10/2022 thanh toán được 69.740.000 đồng.
- Ngày 21/10/2022 thanh toán được 138.520.000 đồng.
- Ngày 15/11/2022 thanh toán được 700.000.000 đồng.
- Ngày 02/12/2022 thanh toán được 101.300.000 đồng.

Tổng cộng bị đơn đã thanh toán được 1.009.560.000 đồng.

Như vậy công ty V còn nợ lại công ty M số tiền 774.887.500 đồng tính tới hết ngày 06/03/2024 theo sổ sách kế toán và theo các biên nhận hàng hóa được ký kết giữa hai bên.

Sau lần thanh toán nợ cuối cùng ngày 02/12/2022 thì theo thỏa thuận công ty V phải trả số tiền nợ còn lại cho công ty M chậm nhất vào ngày 15/12/2022. Tuy nhiên mặc công ty M dù đã nhắc nợ nhiều lần, gửi thông báo về việc nhắc nợ và yêu cầu trả nợ nhưng công ty Vĩnh Phú vẫn không thanh toán.

Hành vi không thanh toán công nợ của bị đơn đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty M nên nay Công ty M đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 3- thành phố Hồ Chí Minh giải quyết như sau:

- Buộc Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V trả ngay cho Công ty TNHH bê tông M số tiền còn nợ là 774.887.000(bảy trăm bảy mươi tư triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn) đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Ngoài ra, nguyên đơn không có ý kiến gì khác.

- Bị đơn: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V vắng mặt nên không có lời trình bày.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và có bản khai đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như phần trình bày yêu cầu nói trên.

Bị đơn: Vắng mặt nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 phát biểu ý kiến:

1. Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước thời điểm này, thấy rằng Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã thực hiện đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm: thực hiện đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần HĐXX, đúng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Về phần thủ tục, phần hỏi và phần tranh luận, HĐXX cũng thực hiện đúng quy định.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Nội dung vụ án và các căn cứ pháp luật được thể hiện đầy đủ tại bài phát biểu, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3

Đề nghị HĐXX tuyên: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Về án phí sơ thẩm: Bị đơn chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trình bày của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[Về tố tụng:

- Thẩm quyền loại việc:

Công ty TNHH bê tông M khởi kiện tranh chấp về Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa đối với Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V, xét quan hệ tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về Thẩm quyền lãnh thổ:

Căn cứ Công văn phúc đáp ngày 12/02/2025 của Sở KH & ĐT thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V có địa chỉ trụ sở chính 19 đường 26A, Phường B, TP.HCM.

Xét, nguyên đơn có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự với bị đơn thuộc điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 nên Tòa án nhân dân Khu vực 3 – TP.HCM thụ lý, giải quyết là đúng quy định pháp luật.

- Về người tham gia tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các lần lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Thời hiệu khởi kiện vụ án:

Trong quá trình giải quyết vụ án thì các bên không yêu cầu Tòa án xem xét thời hiệu nên Tòa án không áp dụng thời hiệu khởi kiện là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự.]

[Về nội dung:

Theo toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Ngày 17/08/2022, giữa công ty M và công ty V ký kết Hợp đồng mua bán bê tông số: 1708/2022/HĐBT-MQ về việc mua bán bê tông thương phẩm, xét về hình thức và nội dung của Hợp đồng trên được hai pháp nhân ký kết phù hợp với quy định của pháp luật quy định tại Điều 24 Luật thương mại nên phát sinh quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, đại diện bị đơn đã ký xác tại các biên bản đối chiếu khối lượng hàng hóa từ tháng 8, 9, 10, 11/2022 và tháng 01/2023.

Căn cứ vào các chứng từ thanh toán của ngân hàng, có cơ sở xác định bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn 4 lần cụ thể như sau: Ngày 12/10/2022 thanh toán được 69.740.000 đồng (BL 75), ngày 21/10/2022 thanh toán được 138.520.000 đồng (BL 74), ngày 15/11/2022 thanh toán được 700.000.000 đồng (BL 73), ngày 02/12/2022 thanh toán được 101.300.000 đồng (BL 72), tổng cộng bị đơn đã thanh toán được 1.009.560.000 đồng, theo các biên nhận hàng hóa được ký kết giữa hai bên thì tính đến hết ngày 06/3/2024 công ty V còn nợ lại công ty M số tiền 774.887.500 đồng.

HĐXX xét thấy:

Căn cứ vào Điều 6 của Hợp đồng mua bán bê tông số: 1708/2022/HĐBT-MQ ngày 17/8/2022 quy định về phương thức và tiến độ thanh toán thì bị đơn đã vi phạm về nghĩa vụ thanh toán, tại khoản 6.2 Điều 6 của Hợp đồng quy định về phương thức thanh toán: *“...Bên A (bị đơn) sẽ thanh toán 100% giá trị khối lượng trên cho bên B (nguyên đơn) trong thời gian từ 05 đến 07 ngày tính từ ngày bên B xuất hóa đơn...”*, căn cứ vào các hóa đơn giá trị gia tăng (BL 60, 62, 64, 66 và 68) có cơ sở xác định nguyên đơn đã xuất hóa đơn cho bị đơn theo thỏa thuận, nhưng bị đơn đã không tiếp tục nghĩa vụ thanh toán tiền là vi phạm về nghĩa vụ thanh toán được quy định trong hợp đồng và vi phạm Điều 50 Luật thương mại, nên yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán số tiền còn nợ lại 774.887.500 đồng là có cơ sở chấp nhận.

HĐXX ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu tính lãi đối với bị đơn.

Phương thức thanh toán: Thanh toán ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V có nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.]

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 184; khoản 2 Điều 227; Điều 228 ; Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 24, Điều 50 Luật thương mại;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH bê tông M. Cụ thể:

1/ Buộc Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V phải thanh toán cho Công ty TNHH bê tông M tổng số tiền còn nợ là: **774.887.500**(bảy trăm bảy mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi bảy ngàn, năm trăm) đồng

Thời hạn thanh toán: Thanh toán một lần ngay sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2/ Các bên thi hành án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng thương mại bất động sản V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 34.995.500 đồng.

- Hoàn trả cho Công ty TNHH bê tông M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.497.740 đồng theo biên lai thu số 0010219 ngày 03/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Thành phố Hồ Chí Minh).

4/ Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV 3;
- Phòng THA DS khu vực 3;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Sang

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Ngọc Như Chi

Nguyễn Thị Lưu Ly

Tô Thanh Sang